CỤM NBHL
LẦN THI CHUNG THỨ HAI

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
Năm học: 2019- 2020
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút
(Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm, 05 trang)

MÃ ĐỀ 102

Câu 1: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 1970, Liên Xô đi đầu trong những ngành công nghiệp
A. quốc phòng, than, thép.
B. luyện kim, điện hạt nhân.
C. vũ trụ, điện hạt nhân.
D. than, thép, dầu mỏ.

Câu 2: Vì sao phong trào dân chủ 1936-1939 thu hút được sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân?
A. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp nới lỏng một số chính sách tiến bộ.
B. Đảng có mục tiêu, phương pháp và khẩu hiệu đấu tranh phù hợp.
C. Có sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh.
D. Quần chúng đã được tuyên truyền và giác ngộ cao về chính trị.

Câu 3: Việc kí hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật (1951), Nhật Bản chấp nhận
A. phụ thuộc vào chính sách thống trị của Mỹ.
B. đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ.
C. chịu sự nô dịch, khống chế của Mỹ.
D. từng bước đầu hàng Mỹ.

Câu 4: Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở
A. khuynh hướng cách mạng.
B. hình thức đấu tranh.
C. thành phần tham gia.
D. địa bàn hoạt động.

Câu 5: Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào ở châu Á được giữ nguyên trạng?
A. Iran. **B.** Mông Cổ. **C.** Thái Lan. **D.** Nêpan.

Câu 6: Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp (1946) đã dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: *"Dĩ bất biến, ứng vạn biến"*. Theo em, cái *"bất biến"* của dân tộc ta trong thời điểm đó là gì?
A. Hoà bình. **B.** Độc lập. **C.** Tự do. **D.** Tự chủ.

Câu 7: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm nổi bật của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
A. Diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.
B. Có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo, hòa bình.
C. Có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.
D. Chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.

Câu 8: Hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam đã được Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) xác định như thế nào?
A. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
B. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.
C. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao.
D. Tổng bãi công, biểu tình thị uy.

Câu 9: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng vai trò của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929)?

A. Góp phần xây dựng đường lối cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

B. Góp phần tích cực vào xác lập con đường cứu nước mới ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

C. Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

D. Từng bước đưa tới thắng lợi của khuynh hướng vô sản.

Câu 10: Sự kiện nào đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một"?

A. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam.

B. Toán lính Mỹ cuối cùng rút về nước (3/1973).

C. Hội nghị hiệp thương chính trị (11/1975).

D. Kết quả Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (7/1976).

Câu 11: Trong thời kì 1954 -1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ "đánh cho ngụy nhào"?

A. Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).

B. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).

C. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).

D. Đại thắng mùa xuân năm1975.

Câu 12: Để củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, ngay sau Cách mạnh tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

A. thành lập "Nha bình dân học vụ".

B. phát động phong trào "nhường cơm sẻ áo".

C. kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946.

D. tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trên cả nước.

Câu 13: Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?

A. Lừa địch để đánh địch.

B. Điều địch để đánh địch.

C. Đánh điểm, diệt viện.

D. Đánh vận động và công kiên.

Câu 14: Một điểm độc đáo trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) so với Luận cương chính trị (10/1930) là

A. nêu rõ hình thức, phương pháp đấu tranh của cách mạng.

B. nhận thức được khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp thống trị.

C. nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.

D. xác định rõ cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 15: Khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (1920), Nguyễn Ái Quốc đã

A. xác định được những điều kiện ra đời của một chính đảng vô sản.

B. giải quyết triệt để tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.

C. khẳng định được phương hướng đấu tranh giành độc lập dân tộc.

D. hoàn chỉnh lý luận giải phóng dân tộc để truyền bá trong nhân dân.

Câu 16: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm giống nhau giữa trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực Ianta?

A. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.

B. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.

C. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

D. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

Câu 17: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ và giành thắng lợi đầu tiên ở khu vực nào trên thế giới?

A. Đông Nam Á. **B.** Mỹ Latinh. **C.** Bắc Phi. **D.** Đông Bắc Á.

Câu 18: "Một tấc không đi, một li không rời" là quyết tâm của đồng bào miền Nam trong

A. phong trào "Đồng khởi" (1959-1960).

B. đấu tranh chống và phá "ấp chiến lược" (1961-1965).

C. đấu tranh đòi Mỹ thi hành Hiệp định Pari (1973).

D. đấu tranh đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ (1954).

Câu 19: Sự kiện đã "tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi" là

A. Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).

B. Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức (1943).

C. Nhật đầu hàng Đồng minh (15-8-1945).

D. Nhật vào Đông Dương (9-1940).

Câu 20: Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng chủ yếu là

A. quân đội Sài Gòn. **B.** quân Đồng minh của Mỹ.

C. cố vấn Mỹ. **D.** quân đội Mỹ.

Câu 21: Lực lượng vũ trang ra đời từ khởi nghĩa Bắc Sơn sau đó thống nhất lại với tên gọi là gì?

A. Việt Nam giải phóng quân. **B.** Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân

C. Cứu quốc quân. **D.** Vệ quốc đoàn.

Câu 22: Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12 - 1986 là

A. hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.

B. đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.

C. hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.

D. bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.

Câu 23: Đông Khê được chọn làm điểm mở màn cho chiến dịch Biên giới thu đông (1950) vì đó là vị trí

A. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của Pháp.

B. quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.

C. án ngữ hành lang Đông-Tây của thực dân Pháp.

D. ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.

Câu 24: Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

A. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

B. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

C. Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc kì.

D. Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.

Câu 25: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh của nước nào đã mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?

A. Môdămbích. **B.** Angiêri. **C.** Ăngôla. **D.** Ai Cập.

Câu 26: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

A. Ý thức giành độc lập dân tộc của các nước.

B. Sự suy yếu của nhiều nước tư bản, đế quốc.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc.

D. Mỹ tốn nhiều tài chính cho chạy đua vũ trang.

Câu 27: Từ năm 1951, Đảng ta ra hoạt động công khai với tên gọi mới là

A. Đảng Cộng sản Việt Nam. **B.** Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. Đảng Dân chủ Việt Nam. **D.** Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 28: Về phía Việt Nam, chiến thắng Đường 14-Phước Long (1-1975) của quân đội Việt Nam đã cho thấy

A. ta có khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975.

B. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của ta.

C. chính quyền Sài Gòn không còn đủ sức kháng cự.

D. sự bất lực hoàn toàn của Mỹ và khả năng can thiệp của Mỹ hạn chế.

Câu 29: Điểm giống nhau cơ bản trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là đều

A. theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

B. muốn cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.

C. muốn dùng bạo lực để chống Pháp.

D. theo khuynh hướng phong kiến.

Câu 30: Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh chấm dứt và trật tự Ianta tan rã, Mỹ muốn thiết lập một trật tự thế giới

A. đa cực. **B.** toàn cầu. **C.** đơn cực. **D.** đa trung tâm.

Câu 31: Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Mỹ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12/1989) là do

A. nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.

B. phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.

C. trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.

D. sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.

Câu 32: Tổ chức nào được coi là đại diện tiêu biểu nhất của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

A. Đảng Lập hiến. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

C. Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Tân Việt Cách mạng đảng.

Câu 33: Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1-1-1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống

A. chế độ Apacthai. **B.** chế độ thực dân cũ.

C. chế độ độc tài thân Mỹ. **D.** chủ nghĩa li khai thân Mỹ.

Câu 34: Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911-1918 có ý nghĩa như thế nào?

A. Chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

B. Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

C. Thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

D. Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.

Câu 35: Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

A. Phát triển xen lẫn suy thoái. **B.** Phát triển thần kì.

C. Cơ bản được phục hồi. **D.** Có bước phát triển nhanh.

Câu 36: Nội dung nào sau đây thể hiện đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?

A. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

B. Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa toàn dân.

C. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

D. Dùng khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng.

Câu 37: Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?

A. Hội liên hiệp thuộc địa.

B. Tâm tâm xã.

C. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

Câu 38: Trong những năm 1953-1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã

A. ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.

B. công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.

C. viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rơ ve.

D. tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava.

Câu 39: Điểm giống nhau cơ bản trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1 - 1959) và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7 - 1973) là đều

A. nhận định kẻ thù của nhân dân miền Nam vẫn là đế quốc Mỹ và tay sai.

B. kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.

C. quyết định sử dụng bạo lực cách mạng ở miền Nam.

D. quyết định phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 40: Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là

A. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

B. mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.

C. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.

D. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

---------- HẾT ----------